

TÒA ÁN NHÂN DÂN TP HƯNG YÊN CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TỈNH HƯNG YÊN Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 38/2018/HSST

Ngày: 23/10/2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HƯNG YÊN
Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Đào Thúy Hà;

Các Hôi thâm nhân dân:

1. Ông Trần Hữu Sự.
2. Ông Lê Tiến Dũng.

Thư ký Toà án ghi biên bản phiên toà: Ông Tạ Ngọc Nam, cán bộ Toà án nhân dân thành phố Hưng Yên tỉnh Hưng Yên;

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hưng Yên tham gia phiên toà: ông Nguyễn Anh Tuấn - Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 10 năm 2018, tại nhà văn hóa khu phố Mậu Dương, phường Hồng Châu, thành phố Hưng Yên, tỉnh Hưng Yên Tòa án nhân dân thành phố Hưng Yên mở phiên tòa lưu động, xét xử công khai theo trình tự sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 43/2018/HSST ngày 05 tháng 10 năm 2018; theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 43/2018/HSST - QĐ ngày 10 tháng 10 năm 2018 đối với:

*** Bị cáo: Dương Văn L**, sinh năm 1966; STQ: thôn L, xã H, huyện K, tỉnh Hưng Yên; TĐHV: 5/10; nghề nghiệp: lao động tự do; con ông Dương Văn N và bà Lương Thị X; có vợ là Vũ Thị Th và có 02 con: con lớn sinh năm 1999, con nhỏ sinh năm 2001; Tiền án, tiền sự: Không;

Nhân thân:

- Năm 1989 bị Tòa án nhân dân huyện Phú Lương, tỉnh Bắc Thái xử phạt 09 tháng tù giam về tội Trộm cắp tài sản.
- Năm 1993 bị Tòa án nhân dân huyện Kim Thi, tỉnh Hải Hưng xử phạt 30 tháng tù giam về tội Cướp tài sản của công dân.
- Năm 2002 bị Tòa án nhân dân huyện Kim Động, tỉnh Hưng Yên xử phạt 12 tháng tù nhưng cho hưởng án treo về tội Trộm cắp tài sản.
- Năm 2005 bị Tòa án nhân dân quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội xử phạt 12 tháng tù giam về tội Trộm cắp tài sản.
- Năm 2006 bị Tòa án nhân dân tỉnh Hà Nam xử phạt 07 năm 06 tháng tù giam về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 22/6/2018. Hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Hưng Yên “có mặt”.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 18 giờ 30 phút ngày 22/6/2018, tại phía trước Đài tưởng niệm các anh hùng liệt sĩ tỉnh Hưng Yên thuộc đường Ng, phường H, thành phố H, tổ công tác Công an thành phố Hưng Yên phát hiện Dương Văn N, sinh năm 1972, trú tại thôn T, xã H, huyện K, tỉnh Hưng Yên điều khiển xe mô tô BKS 89B1 - 153.63 chở Dương Văn L theo hướng đi từ Trung tâm thành phố Hưng Yên về Chợ Gạo, thấy có biểu hiện nghi vấn nên tổ công tác đã tiến hành dừng xe để kiểm tra hành chính đối với N và L. Khi lực lượng công an tiến lại gần, N điều khiển xe mô tô bỏ chạy, L không kịp lên xe đã bị lực lượng công an giữ lại. Lúc này, L thả từ trên tay phải xuống đường 04 gói nhỏ gồm 03 gói bọc bằng giấy bạc màu trắng và 01 gói nhỏ bọc bằng giấy bạc màu vàng. Kiểm tra bên trong 04 gói nhỏ này đều phát hiện có chất bột kết tinh màu trắng. Tổ công tác đã tiến hành niêm phong vật chứng và đưa L về trụ sở làm việc.

Ngày 23/6/2018, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Hưng Yên đã tiến hành khám xét khẩn cấp nơi ở của Dương Văn L tại thôn L, xã H, huyện K, tỉnh Hưng Yên nhưng không phát hiện thu giữ đồ vật gì.

Vật chứng vụ án đã thu giữ:

- 04 gói nhỏ gồm 03 gói nhỏ bọc bằng giấy bạc màu trắng và 01 gói nhỏ bọc bằng giấy bạc màu vàng bên trong mỗi gói đều có chứa chất bột màu trắng dạng cục.
- 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia vỏ màu xanh đã qua sử dụng số Imei 1: 359982/05/179100/8; Imei 2: 359982/05/179101/6 có lắp thẻ sim thuê bao: 01695834822.

Tại bản kết luận giám định số 242/PC54 ngày 11/7/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hưng Yên, xác định: chất màu trắng dạng cục trong niêm phong thu của Dương Văn L có tổng khối lượng 0,194 gam là Heroin. Hoàn lại đối tượng giám định 0,149 gam.

Tại cơ quan điều tra Dương Văn L khai nhận: khoảng 17 giờ ngày 22/6/2018, Dương Văn N chở theo 01 thanh niên (không biết rõ tên tuổi địa chỉ nghe N nói tên là Phúc) đến nhà Lân, rủ L đi mua ma túy về sử dụng, L đồng ý. Sau đó N lái xe chở L và Ph đi về hướng Thành phố Hưng Yên. Khi đến khu vực đài tưởng niệm liệt sĩ tỉnh Hưng Yên, N bảo Ph xuống xe vào quán nước ngồi đợi còn N tiếp tục chở L đến khu vực cổng chợ Phố Hiến để mua ma túy. Đến nơi, N dừng xe đưa cho L 400.000đ bảo L đi mua ma túy. L nhận tiền và đi vào nhà người đàn ông tên S để mua ma túy nhưng không mua được nên đi quay lại chỗ N đứng đợi. Khi đi ra chỗ N đứng đợi thì L gặp một người đàn ông tên Đ (L không biết rõ tên tuổi địa chỉ). L nhờ Đ mua hộ ma túy,

Đức đồng ý. L đưa cho Đ 400.000đ, Đ cầm tiền và đi đâu đó khoảng 10 phút thì quay lại chỗ L và N đứng đợi và đưa cho L 04 gói nhỏ gồm 03 gói nhỏ bọc giấy bạc màu trắng và 01 gói nhỏ bọc giấy bạc màu vàng. L cầm 04 gói ma túy trên tay phải rồi lên xe N chở về chỗ quán nước gần đài tưởng niệm liệt sỹ tỉnh Hưng Yên nơi Ph đang đợi. Khi N dừng xe, L xuống xe thì bị lực lượng công an đến kiểm tra. Thấy vậy, N đã điều khiển xe mô tô bỏ chạy, còn L thả 04 gói ma túy vừa mua xuống đất thì bị công an phát hiện lập biên bản thu giữ tang vật và đưa L về trụ sở làm việc. Mục đích L mua ma túy về để sử dụng. Quá trình N rủ L đi mua ma túy về cùng sử dụng thì Ph cũng có mặt tại đây. Khi N đưa tiền cho L đi mua ma túy chỉ có N và L biết, ngoài ra không có ai khác biết.

Tại Cơ quan điều tra Dương Văn N khai: Ngày 22/6/2018, N sử dụng xe mô tô biển số 89B1 - 153.63 của N chở theo Vũ Đình Ph là người cùng thôn với N đến nhà Lân ở thôn Lương Xá để rủ L xuống thành phố Hưng Yên chơi. L đồng ý đi nên N chở cả ba xuống Quảng trường thành phố Hưng Yên. Đến nơi, Ph vào một quán nước ngồi, còn L nhờ N chở đi đến khu vực cổng chợ Phố Hiến. Đến nơi, Lân bảo N đứng đợi còn L một mình đi bộ vào khu vực cổng chợ Phố Hiến. Khoảng 05 phút sau L đi ra và bảo N chở về. N chở L về đến trước Đài tưởng niệm liệt sỹ tỉnh Hưng Yên thì dừng lại để đợi Ph. Khi L vừa xuống xe thì N thấy có lực lượng công an tiến về phía mình, do sợ hãi nghĩ mình vi phạm giao thông nên N đã điều khiển xe máy bỏ chạy. Sau đó, N không biết đã xảy ra sự việc gì. N khẳng định không rủ và không đưa tiền cho N đi mua ma túy.

Tại Cơ quan điều tra, Vũ Đình Ph khai: khoảng 17 giờ ngày 22/6/2018, Phúc đang ở nhà thì Dương Văn N điều khiển xe mô tô đến rủ Phúc qua nhà bạn Nam (tên là Lân) ở thôn Lương Xá chơi. Đến nơi, ngồi một lúc Nam chở Lân và Phúc xuống Quảng trường thành phố Hưng Yên chơi. Khi đến Quảng Trường, Phúc bảo N dừng xe rồi vào một quán nước ngồi uống nước còn L bảo N chở đi đâu, làm gì thì Ph không biết. Ph đợi một lúc lâu không thấy L và N quay lại nên đã bắt taxi về nhà.

Cơ quan điều tra đã tiến hành đối chất giữa L với N và đối chất giữa L với Ph, nhưng N không thừa nhận việc đến nhà L đưa tiền và rủ L đi mua heroin về sử dụng. Ph khẳng định không biết việc N rủ L và đưa tiền cho L đi mua Heroin. Khi đến thành phố Hưng Yên, Ph không biết L và N đi đâu. L khai trong quá trình N rủ và đưa tiền, chở L đi mua Heroin không có ai biết, chứng kiến sự việc nên không có căn cứ để xử lý đối với N và Ph.

Tại bản cáo trạng số 43/QĐ-VKS-HS ngày 04/10/2018, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hưng Yên đã truy tố Dương Văn L về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa:

Bị cáo L hoàn toàn thừa nhận hành vi phạm tội của mình và đồng ý với tội danh Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hưng Yên đã truy tố, đồng thời đề nghị HĐXX xem xét bị cáo được hưởng mức án thấp nhất để sớm được trở về với gia đình.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hưng Yên luận tội giữ nguyên quyết định truy tố hành vi phạm tội của bị cáo L theo bản cáo trạng, đồng thời đề nghị HĐXX tuyên bố bị cáo Dương Văn L phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Áp dụng: điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự năm Bộ luật hình sự 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017. Điểm a khoản 2 Điều 106; Điều 136 BLTTHS năm 2015 và Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016; Xử phạt bị cáo Dương Văn L từ 02 năm đến 02 năm 06 tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ. Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo. Về vật chứng vụ án: Tịch thu cho tiêu hủy toàn bộ số Heroin trong niêm phong do cơ quan giám định hoãn mẫu; Trả lại chiếc điện thoại cho bị cáo L do không liên quan đến hành vi phạm tội. Bị cáo L phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về tố tụng: Trong giai đoạn điều tra và truy tố, Cơ quan điều tra Công an thành phố Hưng Yên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hưng Yên và những người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục như ban hành các quyết định tố tụng theo quy định của pháp luật tố tụng. Bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của các Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Vì vậy, các hành vi, quyết định tố tụng của các Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với các chứng cứ tài liệu đã được thu thập trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa, như: lời khai của người làm chứng; bản kết luận giám định số 242/PC54 ngày 11/7/2018 cùng với các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án, thể hiện: Khoảng 18 giờ 30 phút ngày 22/6/2018, tại phía trước Đài tưởng niệm Liệt sĩ tỉnh Hưng Yên Dương Văn L đã có hành vi tàng trữ 0,194 gam Heroin với mục đích để sử dụng. Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo L khai: anh Dương Văn N, cùng anh Vũ Đình Ph đến nhà bị cáo chơi, anh N là người rủ bị cáo đi mua ma túy, đưa cho bị cáo số tiền tiền 400.000đ và chở bị cáo đi mua ma túy để cùng nhau sử dụng. Khi anh N đưa tiền và chở bị cáo đi mua ma túy, anh Ph không biết do ngồi uống nước ở Quảng Trường thành phố Hưng Yên. Anh N là người chở bị cáo đi nhưng đứng đợi bị cáo ở ngoài, bị cáo nhờ một người tên Đ không rõ địa chỉ mua được số Heroin nêu trên. Khi anh N

chờ bị cáo quay về gần Đài tưởng niệm Liệt sĩ tỉnh Hưng Yên thì bị công an phát hiện, thu giữ toàn bộ số Heroin vừa mua được. Tuy nhiên, qua điều tra xác minh anh N không thừa nhận việc rủ bị cáo, đưa số tiền 400.000 đồng và chờ bị cáo đi mua Heroin với mục đích để cùng nhau sử dụng. Anh Ph khẳng định không biết việc anh Nam rủ L và đưa tiền cho L và chờ đi mua Heroin. Bị cáo xác định khi N rủ, đưa tiền và chờ bị cáo đi mua Heroin không có ai biết, chứng kiến nên không có căn cứ để xử lý đối với anh N và Ph. Như vậy, hành vi phạm tội của bị cáo đã thỏa mãn các yếu tố cấu thành tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” nên Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hưng Yên, tỉnh Hưng Yên đã truy tố bị cáo Dương Văn L với tội danh nêu trên theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 là có căn cứ, đúng pháp luật.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm chế độ quản lý đặc biệt của Nhà nước đối với ma túy. Bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự; nhận thức rõ được việc sử dụng chất ma túy có tác hại nghiêm trọng đến sức khỏe, nói giống cũng như làm suy kiệt về kinh tế, đồng thời là nguyên nhân phát sinh các loại tội phạm khác. Bản thân bị cáo là người có nhân thân rất xấu, đã nhiều lần bị kết án về các tội danh khác nhau, trong đó đã có lần bị kết án về tội tàng trữ trái phép chất ma túy, nhưng bị cáo không lấy đó làm bài học mà vẫn cố tình thực hiện hành vi phạm tội thể hiện sự coi thường pháp luật. Chính vì vậy, Tòa án nhân dân thành phố Hưng Yên đã đưa vụ án ra xét xử lưu động nhằm mục đích tuyên truyền rộng rãi để góp phần vào công tác đấu tranh phòng chống các loại tội phạm liên quan đến ma túy nói riêng và các loại tội phạm khác nói chung.

Từ những phân tích nêu trên, Hội đồng xét xử thấy phải xét xử nghiêm, cách ly bị cáo khỏi đời sống xã hội trong một thời gian cần thiết để trừng trị, cải tạo giáo dục riêng đối với bị cáo và làm bài học chung cho mọi người.

[3] Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, Hội đồng xét xử thấy:

Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ: Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa hôm nay bị cáo đều tỏ ra thành khẩn, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội; Bản thân bị cáo có thời gian phục vụ quân đội; Bị cáo có bố để được tặng thưởng Huân chương kháng chiến hạng ba vì có công lao trong cuộc kháng chiến chống Mỹ cứu nước nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

[4] Hình phạt bổ sung: Qua xác minh tại địa phương thể hiện: gia đình bị cáo thuộc hộ nghèo; bị cáo là lao động tự do, không có thu nhập; không có tài sản; là đối tượng nghiện ma túy nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[4] **Biện pháp tư pháp:** áp dụng Điều 46; Điều 47 Bộ luật hình sự 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự 2015.

- Tịch thu cho tiêu hủy 0,149 gam Heroin thu của Dương Văn L trong niêm phong số 242 do cơ quan giám định hoàn mẫu;

- Đối với chiếc điện thoại 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia vỏ màu xanh đã qua sử dụng số Imei 1: 359982/05/179100/8; Imei 2: 359982/05/179101/6 có lắp thẻ sim thuê bao: 01695834822 đã thu giữ của bị cáo Lân không liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo nên trả lại cho bị cáo.

[5] **Án phí:** Bị cáo phải chịu án phí theo Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự 2015 và Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14.

Vì các lẽ trên

QUYẾT ĐỊNH

[1] Về tội danh:

Tuyên bố: Bị cáo Dương Văn L phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”.

[2] Về hình phạt:

Áp dụng: điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017;

Xử phạt: Bị cáo Dương Văn L 02 năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ 22/6/2018.

[3] Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng đối với bị cáo.

[4] Biện pháp tư pháp:

Áp dụng Điều 46; 47 Bộ luật hình sự 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự 2015.

- Tịch thu cho tiêu hủy 0,149 gam Heroin thu của Dương Văn L trong niêm phong số 242 do cơ quan giám định hoàn mẫu;

- Trả lại cho bị cáo Lân chiếc điện thoại 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia vỏ màu xanh đã qua sử dụng số Imei 1: 359982/05/179100/8; Imei 2: 359982/05/179101/6 có lắp thẻ sim thuê bao: 01695834822.

(Chi tiết, đặc điểm, tình trạng vật chứng theo Quyết định chuyển vật chứng số 33/QĐ - VKS ngày 04/10/2018).

[5] Án phí: Áp dụng điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự 2015; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14. Bị cáo Dương Văn L phải chịu 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Bản án sơ thẩm xét xử công khai có mặt bị cáo, đã báo cho bị cáo biết được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận

- Bị cáo;
- VKSND TP.Hưng Yên;
- Phòng NV - KT, TAND tỉnh HY;
- Công an TP.Hưng Yên;
- Chi cục THADS TP.Hưng Yên;
- Lưu hồ sơ.

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đào Thúy Hà